TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN CHÂU** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 13-9-2024
"V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Tam và bà Lương Thị Kim Ngân

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Cảnh là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu *tham gia phiên tòa*: Không.

Ngày 13 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 226/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2024 về việc *"Tranh chấp ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 167/2024/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Bảo T, sinh năm 2004; nơi cư trú: Tổ A, khóm L, phường S, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (có mặt).

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 2000; nơi cư trú: Tổ B, ấp T, xã A, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn chị Nguyễn Bảo T trình bày: Hôn nhân giữa chị T và anh H là do tự tìm hiểu và được gia đình hai bên đồng ý nên tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long An theo giấy chứng nhận kết hôn số 45/2023 ngày 14/6/2023. Sau khi kết hôn anh chị sống ở nhà chị T tại khóm Long Hưng 1, phường Long Sơn, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh H sống không chung thủy và có hành vi xâm hại tình dục với em gái ruột của chị T, hiện đang bị tạm giam tại trại giam Bằng Lăng, tỉnh An Giang để chờ xét xử. Nay tình cảm không còn chị T yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Trung H; về con chung: Không có; về tài sản và nợ chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh Nguyễn Trung H, anh H có đơn xin hòa giải và xét xử vắng mặt. Về hôn nhân: Anh đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Bảo T; về con chung: Không có; về tài sản chung: Không có.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Bảo T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đồng ý xét xử vắng mặt anh Nguyễn Trung H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Chị Nguyễn Bảo T có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Trung H có nơi cư trú tại tổ 7, ấp Long Thành, xã Long An, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu theo quy định tại khoản 1 Điều 28 điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn anh Nguyễn Trung H có đơn xin xét xử vắng mặt, theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H.

Về nội dung:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Bảo T và anh Nguyễn Trung H kết hôn với nhau, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị được xem là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh H sống không chung thủy và có hành vi xâm hại tình dục với em gái ruột của chị T, hiện đang bị tạm giam tại trại giam Bằng Lăng, tỉnh An Giang để chờ xét xử và anh H cũng đồng ý ly hôn với chị T. Hội đồng xét xử xét, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Bảo T và anh Nguyễn Trung H theo Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2] Về con chung: Không có.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

[4] Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Nguyễn Bảo T phải chịu 300.000đ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 227, khoản 1 Điều 273, Điều 278 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Bảo T và anh Nguyễn Trung H.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Bảo T phải chịu 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu số: 0008108 ngày 05/6/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

"*Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ*".

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND TX.Tân Châu;
- Chi cục THADS TX. Tân Châu;
- UBND xã, phường;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, V.phòng.

Huỳnh Ngọc Lan